

TIẾNG VIỆT

Bài 2 – Tiết 4

Luyện tập:

Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động



Bài 1: Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động(theo mẫu)

Làm phiếu cá nhân trong thời gian 2 phút



Từ ngữ chỉ sự vật		Từ ngữ chỉ hoạt động
Chỉ người	Chỉ con vật	
bác nông dân		gặt lúa
	con trâu	gặm cỏ
(.....)	(.....)	(.....)

1. Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động (theo mẫu)

LUYỆN TẬP

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CHỨC SỐNG



1. Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động (theo mẫu).



Từ ngữ chỉ sự vật

Từ ngữ chỉ
hoạt động

Chỉ người

Chỉ con vật

Bác nông dân

Con vịt

Gặt lúa

Bạn nam

Con trâu

Gặm cỏ

Bạn nữ

Chuồn
chuồn

Thả diều

Dựa vào từ ngữ tìm được ở bài tập 1, đặt câu

a. Câu giới thiệu

M. Các cô bác nông dân là những người làm ra lúa gạo.

b. Câu nêu hoạt động

M. Các cô bác nông dân đang gặt lúa.

Thảo luận nhóm bốn

Kĩ thuật Khăn trải bàn

Mỗi HS đặt một câu





Con trâu là người bạn của bác nông dân.



Bạn nam đang ngồi trên lưng trâu.



Thả diều là trò chơi của tuổi thơ.



Phía xa, bạn nhỏ đang thả diều.




Chuồn chuồn là một loài vật nhỏ bé.



Đàn vịt đang bơi lội dưới con sông nhỏ.





**Viết vào VBT 2 – 3 câu đã
đặt. Lưu ý đầu câu viết
hoa (nếu câu bắt đầu bằng
chữ viết hoa đã học), cuối
câu có dấu chấm.**



3. Ghép từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu.
Chép lại các câu đó.

A

B

Chim chóc

bay đi tìm hoa

Bầy ong

đua nhau hút trong vòm cây

Đàn cá

bơi dưới hồ nước

